

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi tại Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 19/10/2021 và hồ sơ kèm theo; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6140/TTr-STNMT ngày 16/12/2021; Báo cáo thẩm định số 6139/BCTĐ-STNMT ngày 16/12/2021 về hồ sơ xả nước thải vào nguồn nước cho Khu đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi giai đoạn I - giai đoạn 1A của Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi (địa chỉ: xã Tịnh Ấn Tây và Phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) được xả nước thải từ Khu đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi giai đoạn I - giai đoạn 1A vào nguồn nước với các nội dung sau:

1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Mương tưới tiêu nội đồng, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

- Địa điểm xả thải: Mương tưới tiêu nội đồng, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tọa độ vị trí xả nước thải: theo hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực 108 độ, múi chiều 3 độ): X (m) = 1676480; Y (m) = 584895.

3. Phương thức xả nước thải: xả mặt, tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: xả thải liên tục (24 giờ/ ngày đêm).

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 400 m³/ngày đêm, tương đương 16,7 m³/giờ.

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm được phép xả thải: Cột B, giá trị C, hệ số k=1, QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận, cụ thể:

STT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép xả thải QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, Giá trị C, k=1)
1	pH	-	5 – 9
2	TSS	mg/l	100
3	TDS	mg/l	1000
4	BOD ₅	mg/l	50
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
6	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	50
7	Photphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
8	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4.0
9	Tổng chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
11	Tổng Coliform	MPN/100ml	5.000

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi chịu trách nhiệm:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc chất lượng nước thải và chất lượng nước nguồn tiếp nhận:

- Vị trí quan trắc chất lượng nước thải: Hồ thu nước thải đầu vào; hồ ga trước khi đầu nối vào nguồn tiếp nhận; thông số quan trắc theo khoản 6, Điều 1 Giấy phép này; tần suất quan trắc: 06 tháng/lần.

- Vị trí quan trắc chất lượng nước mặt: Mương tưới tiêu nội đồng, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;

thông số quan trắc: pH, BOD₅, COD, DO, TSS, Amoni (tính theo N), Nitrat (NO₃⁻) (tính theo N), Sunfua (tính theo H₂S), Photphat (PO₄³⁻) (tính theo P), Tổng chất hoạt động bề mặt, Dầu mỡ động, thực vật, Tổng Coliform; tần suất quan trắc: 06 tháng/lần.

3. Định kỳ 06 tháng/lần tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 30/6 và 15/01 của năm tiếp theo) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2, Điều 38 Luật Tài nguyên nước.

5. Trước khi có hoạt động xả nước thải vào nguồn nước Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi phải báo cáo bằng văn bản kèm theo Phiếu kết quả phân tích chất lượng nước thải trước và sau Hệ thống xử lý gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- UBND xã Tịnh Ấn Tây;
- UBND phường Trương Quang Trọng;
- Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KTNak885.

CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh